

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN V  
TỈNH H**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST  
Ngày 23- 9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH H**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Hồng Tường

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Giàng Seo Nhì

2. Bà Trần Thị Hoài

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Cao Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Việt Thắng và bà Thiều Khánh Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022, đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn G; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/10/1978; Tại: thành phố H, tỉnh H; Nơi ĐKKHKT: Tổ 03, phường Ng, thành phố H, tỉnh H; Nơi tạm trú: Tổ 04, phường Ng, thành phố H, tỉnh H; Căn cước công dân số 002078001400, cấp ngày 21/4/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 08/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1955 (Đã chết) và bà: Phạm Thị H, sinh năm 1955); Vợ: Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1983; Con: có 02 con, con thứ nhất sinh năm 2007 (Đã chết), con thứ hai sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo Nguyễn Văn G hiện đang tại ngoại theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 64/2022/HSST-QĐ ngày 16/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Tà N (Đã chết): Anh Phan Tà Kh, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh H. Vắng mặt có lý do;

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Đào Đức Q, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn Ng, xã L, huyện Y, tỉnh H. Vắng mặt;

Anh Phan Chòi Nh, sinh năm 1980; Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh H. Vắng mặt;

Anh Vũ Tuấn D, sinh năm 1985; Địa chỉ: Khu 15, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Ph. Vắng mặt;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 25/02/2022, Nguyễn Văn G, sinh năm 1978; Nơi ĐKHKTT: Tổ 03, phường Ng, thành phố H, tỉnh H; Nơi tạm trú: Tổ 04, phường Ng, thành phố H, tỉnh H có điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 23H - 004.72 (Nhãn hiệu CHENGLONG; Màu sơn: Bạc; Số loại: LZ4251M7DB; Xe cũ đã qua sử dụng) chở 01 (Một) người ngồi trên xe là Vũ Tuấn D, Sinh năm 1985, HKTT: Khu 15, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Ph (Ngồi tại ghế phụ), kéo theo Rơ moóc mang biển kiểm soát 23R - 003.13 (Nhãn hiệu CIMC, số loại KR, số khung: LZ1B83GE3E0012111) di chuyển từ xã L, huyện Y, tỉnh H đi về tỉnh Ph qua đường quốc lộ 4C để chở gỗ thuê cho anh Đào Quốc Q, sinh năm 1985, HKTT: Thôn Ng, xã L, huyện Y, tỉnh H. Trên xe ô tô biển kiểm soát 23H - 004.72, kéo theo Rơ moóc mang biển kiểm soát 23R - 003.13 có chở gỗ Sa Mộc, với tổng khối lượng gỗ là 32,962m<sup>3</sup> (Ba mươi hai phẩy chín trăm sáu mươi hai mét khối). Đến khoảng 23 giờ 25 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường Km 08+100m, Quốc lộ 4C đường H - Q (Thuộc thôn H, xã Th, huyện V, tỉnh H), Giang điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 23H - 004.72, kéo theo rơ moóc mang biển kiểm soát 23R - 003.13 theo hướng Q đi thành phố H đã đi sang phần đường bên trái gây ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 23E1 - 199.07 (Nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE ALPHA, màu sơn: Trắng - Đen - Bạc) do Phan Tà N, Sinh năm 2003, HKTT: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh H điều khiển đang di chuyển theo hướng ngược chiều với xe ô tô biển kiểm soát 23H - 004.72. Hậu quả: Phan Tà N chết tại chỗ, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng;

\*Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 26/02/2022 (Từ BL 68 đến BL 77 thể hiện: Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn: tại Km 08 + 100m, Quốc lộ 4C đường H - Q. Hiện trường được tính theo hướng Q đi H, đường thẳng, dải nhựa, phẳng, hai bên mép đường có vạch sơn kẻ liền màu trắng, ở giữa có vạch sơn màu vàng kẻ đứt đoạn.

Lòng đường rộng 6,74m;

Lề trái rộng 1,77m;

Lề phải rộng 2,3m;

Để đảm bảo hiện trường lâu dài lấy cột tiêu số H1/8 tại lề bên trái và mép đường bên trái làm chuẩn.

Các vị trí dấu vết được xác định cụ thể như sau:

\***Vị trí số 01:** Là vết cày có chiều hướng Q đi H dài 21,2m, đầu vết cày cách mép đường bên trái là 1,78m, cuối vết cày là đế chân chính bên phải xe mô tô BKS 23E1 - 199.07 cách mép đường bên trái là 2,2m. Đầu vị trí số (1) cách cột tiêu số H1/8 là 21,3m. Vết cày nằm trên lòng đường;

\***Vị trí số 02:** Là vết cày có chiều hướng Q đi H, dài 20m, đầu vết cày cách mép đường bên trái là 2,41m, cuối vết cày là ống xả xe mô tô BKS 23E1-199.07 cách mép

đường bên trái là 2,77m, đầu vị trí số (2) cách đầu vị trí số (1) là 1,8m. Khoảng cách tâm vết cây số (2), đến tâm vết cây số (1) là 0,5m;

**\*Vị trí số 03:** Là vết cây có chiều hướng Q đi H dài 16,5m, đầu vết cây cách mép đường bên trái là 0,85m, cuối vết cây là tay nắm bên phải xe mô tô BKS 23E1 – 199.07 cách mép đường bên trái là 1,35m. Đầu vị trí số (3) cách đầu vị trí số (1) là 6,15m. Khoảng cách tâm vết cây vị trí số (3) đến tâm vết cây vị trí số (2) là 0,91m;

**\*Vị trí số 04:** Là xe mô tô BKS 23E1- 199.07, màu sơn trắng, bị hư hỏng, biến dạng phần đầu, nằm dưới ba đờ xô xe ô tô đầu kéo BKS 23H – 004.72, xe nằm đổ nghiêng sang phải, đầu xe quay vào lề trái, trực trước xe mô tô cách mép đường bên trái là 1,7m, trực sau xe mô tô cách mép đường bên trái là 2,7m;

**\*Vị trí số 05:** Là tử thi nam giới, nằm ngửa tại lề đường bên trái, đầu quay vào lề trái, chân chéch hướng đi H, đầu tử thi đo tới mép đường bên trái là 2,1m, chân phải tử thi đo tới méo đường bên trái là 0,73m, đầu tử thi đo tới đầu vị trí số (3) là 5,75m;

**\*Vị trí số 06:** Là vết trượt màu đen gồm hai vết song song cách nhau 0,45m, dài 31m, có chiều hướng Q đi H, đầu vết cách mép đường bên trái là 3,79m, cuối vết là lớp sau cuối bên trái Rơ moóc BKS 23R - 003.13, đầu vị trí số (6) cách cột tiêu số H1/8 là 5,96m. Tâm đầu vị trí số (6) cách đầu vị trí số (1) là 23,5m;

**\*Vị trí số 07:** Là vết trượt màu đen gồm hai vết song song cách nhau 0,45m, dài 34,4m, có chiều hướng Q đi H, đầu vết cách mép đường bên trái là 5,32m, cuối vết là lớp sau cuối bên phải xe ô tô đầu kéo BKS 23H – 004.72, đầu vị trí số (7) cách đầu tâm vị trí số (6) là 4,65m;

**\*Vị trí số 08:** Là xe ô tô đầu kéo BKS 23H - 004.72 kéo Rơ moóc BKS 23R - 003.13, đầu xe quay hướng H. Lớp trước bên trái đầu kéo cách mép đường bên trái là 1,59m, lớp trước bên phải xe đầu kéo cách mép đường bên trái là 3,9m. Lớp sau cùng phải xe ô tô đầu kéo cách mép đường bên trái là 1,18m. Lớp ngoài sau cùng bên phải Rơ moóc cách mép đường bên trái là 3,72m, lớp trước bên trái xe ô tô đầu kéo cách trực trước xe mô tô là 0,9m;

**\*Vị trí số 09:** Là các mảnh vỡ của các bộ phận xe mô tô BKS 23E1 - 199.07, vật dụng cá nhân của tử thi: Giày, mũ bảo hiểm... nằm tại phần đường bên trái và lề đường bên trái có kích thước dài 18,5cm, rộng 04m. Tâm vị trí số (9) đo đến mép đường bên trái là 01m. Tâm vị trí số (9) đo đến mép đường bên trái là 01m. Tâm vị trí số (9) đo đến đầu vị trí số (3) là 4,7m;

Vị trí số (1), (2), (3), (4), (5), (6), (7), (8) nằm trên lòng đường;

.....

**\* Kết quả khám nghiệm phương tiện (BL 78- BL81):**

Xe mô tô biển kiểm soát 23E1-199.07: Gương chiếu hậu bên trái bị vỡ hỏng hoàn toàn; Nhựa ốp trước, sau đầu xe bị vỡ hỏng hoàn toàn; Nhựa ốp trên, dưới

đèn hành trình bị vỡ, hỏng hoàn toàn; Tay lái bị vênh, lệch sang bên phải, sắt đầu ngoài tay nắm bên phải có vết trượt mài mòn theo hình vòng tròn quanh núm; Đèn hành trình, đèn xi nhan phía trước bị vỡ hỏng hoàn toàn, rơi ra khỏi vị trí ban đầu; Yếm xe hai bên, chắn bùn phía trước, nhựa ốp giảm xóc, vành xe phía trước, còi xe đều vỡ hỏng hoàn toàn;

Xe ô tô BKS 23H - 004.72 kéo theo rơ mooc BKS 23R - 003.13: Nắp capo trước đầu xe bị móp về phía sau trong diện tích 20x18cm; Nhựa dưới nắp capo trước đầu xe bị vỡ nứt trong diện tích 01x0,54m; Kính đèn hành trình bên trái bị nứt vỡ trầy xước; Tai trước bên trái bị cong vênh, đẩy về phía sau; Nhựa ốp cụm đèn hành trình bên trái bị vỡ; Ba đờ xóc phía trước bị móp méo, cong vênh, đẩy về phía sau trong diện tích 01x0,62m, sắt đỡ phía trong bị cong vênh đẩy về phía sau; Ốp đèn phía trước bên trái bị vỡ, hỏng, bung ra khỏi vị trí; Đầu gầm phía trước bên trái bị gãy bong ra khỏi vị trí, phần kính bị trầy xước; Bạc lên xuống bên trái bị cong vênh đẩy về phía sau; Rơ mooc không phát hiện dấu vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông;

\* Kết quả khám nghiệm tử thi (BL90 - BL 91): Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 103/KL-KTHS ngày 03/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận nguyên nhân chết của Phan Tà N: Chấn thương ngực, vỡ tim, trên người bị đa vết thương;

- Cơ chế hình thành thương tích trên thân thể Phan Tà N: Các tổn thương trên thân thể xây xước da, bầm tụ máu, sưng nề, rách da tập trung ở phía trước cơ thể, xương đùi trái gãy làm nhiều đoạn, đầu gãy vỡ hở do tác động tương hỗ với vật tày gây ra;

\* Kết luận giám định dữ liệu điện tử đối với Video (Bút lục 103 đến 107): CQĐT đã thu giữ từ camera hành trình được gắn trên xe ô tô đầu kéo BKS 23H - 004.72: Tại bản kết luận giám định số 2610/KL-KTHS ngày 10/6/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa hình ảnh trong tệp video mẫu cần giám định;

Tại thời điểm "2522002-25 23:25:28" (*Thời gian hiển thị trên khung hình tệp video*), xe ô tô (*có gắn camera hành trình*) xảy ra va chạm với xe mô tô tại phần đường, làn đường bên trái theo hướng di chuyển của chiếc xe ô tô.

\* Kết quả định giá tài sản (BL số 117):

- Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vị Xuyên, tỉnh H kết luận:

Giá trị thiệt hại các linh kiện, phụ tùng của xe ô tô BKS: 23H - 004.72; Nhãn hiệu: CHENGLONG; Số loại LZ4251M7DB; Màu sơn: Bạc; Số khung: LGGG4DY31ML309850; Số máy: YC6MK42050MX1L6M00770; Xe đã qua sử dụng. Tổng giá trị thiệt hại của chiếc xe ô tô trên là 1.000.000 (*Một triệu đồng*) do tai nạn giao thông gây ra;

Giá trị thiệt hại các linh kiện, phụ tùng của xe mô tô biển kiểm soát 23 E1 - 199.07; Nhãn hiệu: HONDA; Số loại; WAVEALPHA; Màu sơn: Trắng - Bạc - Đen; Số khung RLHJA 3926LY093314; Số máy: JA39E2097663; Xe đã qua sử dụng. Tổng giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô trên là 4.500.000đ (*Bốn triệu năm trăm nghìn đồng*) do tai nạn giao thông gây ra.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và chất kích thích (BL 110 - BL 112):

Đối với Nguyễn Văn G: Trong hơi thở không có nồng độ cồn và trong mẫu nước tiểu không chứa chất ma túy.

Kết quả kiểm tra trọng tải (BL 113 ): Tại thời điểm cân toàn bộ xe ô tô đầu kéo BKS 23H - 004.72 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 23R – 003.13 có khối lượng là 72900Kg (*Bảy mươi hai nghìn chín trăm kilôgam*). Vượt quá khối lượng hàng hóa chuyên chở cho phép tham gia giao thông là 46,24 % (17325Kg).

Căn cứ vào các dấu vết để lại trên hiện trường xác định lỗi trực tiếp gây ra tai nạn là do bị can Nguyễn Văn G điều khiển xe ô tô BKS 23H – 004.72 kéo theo rơ moóc BKS 23R - 003.13 tham gia giao thông đường bộ ngày 25/02/2022; Vi phạm Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Khoản 11 Điều 8 Luật giao thông đường bộ 2008 quy định:

*“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm*

*...*

*“11. Điều khiển xe cơ giới ..... giành đường.....”*

Trước Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn G đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình (Từ BL số 146 đến BL số 163), phù hợp với lời khai của đại diện bị hại (BL164 – BL 176) phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (Từ BL 177 đến BL 194), phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng vụ án: Đối với xe ô tô biển kiểm 23H - 004.72; nhãn hiệu CHENGLONG; Màu sơn: Bạc; Số loại: LZ4251M7DB; 01 (*Một*) Rơ moóc biển kiểm soát: 23R - 003.13, nhãn hiệu CIMC, số loại KR, số khung: LZ1B83GE3E0012111 chở theo gỗ Sa Mộc, có tổng khối lượng gỗ là 32,962m<sup>3</sup> (*Ba mươi hai phẩy chín trăm sáu mươi hai mét khối*) kèm theo giấy tờ liên quan gồm:

- 01 (*Một*) bản sao Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 23002166, mang tên Đào Quốc Quang do Phòng CSGT Công an tỉnh H cấp ngày 04/10/2021;

- 01 (*Một*) Chứng nhận đăng ký Rơ moóc, Sơ mi Rơ moóc số 23000037 mang tên Nguyễn Văn Bình do Phòng CSGT Công an tỉnh H cấp ngày 28/6/2021;

- 01 (*Một*) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0105016 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh H cấp ngày 04/10/2021;

- 01 (*Một*) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 6823525 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh H cấp ngày 05/7/2017;

- 01 (*Một*) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô mang tên Đào Quốc Quang số 0000133815 do Công ty Bảo Việt Hà Giang cấp ngày 04/10/2021;

- 01 (*Một*) Giấy biên nhận thế chấp do Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh Hà Giang, lập ngày 22/10/2021;

Sau khi điều tra, xác minh làm rõ nguồn gốc của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23E1 - 199.07, xác định chiếc xe mô tô này là tài sản hợp pháp của Phan Chòi Nhân, sinh năm 1980, HKTT: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh H - Là bố đẻ của Phan Tà Nái. Xét thấy không cần thiết phải tiếp tục tạm giữ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vị Xuyên đã trả lại tài sản cho Phan Tà Khé, sinh năm 1988, HKTT: Thôn

N, xã T, huyện Q, tỉnh H - Là người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Tà Nái gồm:

- 01 (Một) xe mô tô BKS: 23E1 – 199.07, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE ALPHA, màu sơn: Trắng – Đen – Bạc, xe cũ đã qua sử dụng;
- 01 (Một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 23000279, mang tên Phan Chòi Nhàn do Công an huyện Quang Bình cấp ngày 25/02/2021;
- 01 (Một) căn cước công dân mang tên Phan Tà Nái, số 002203004405 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 25/4/2021.

Sau khi điều tra, xác minh làm rõ nguồn gốc của chiếc xe ô tô biển kiểm soát 23H - 004.72 và Rơ moóc BKS 23R – 003.13 là tài sản của anh Đào Quốc Quang, sinh năm 1985; HKTT: Thôn Ng, xã L, huyện Y, tỉnh H. Căn cứ vào đơn xin lại tài sản của anh Đào Quốc Quang, ngày 01/3/2022. Xét thấy không cần thiết phải tạm giữ thêm, CQĐT đã ra QĐ xử lý vật chứng số 04/QĐ-ĐTTH ngày 10/3/2022 trả lại tài sản và các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu gồm:

- 01 (Một) xe ô tô biển kiểm soát 23H - 004.72; nhãn hiệu CHENGLONG; Màu sơn: Bạc; Số loại: LZ4251M7DB; Xe cũ đã qua sử dụng;
- 01 (Một) Rơ moóc biển kiểm soát: 23R - 003.13, nhãn hiệu CIMC, số loại KR, số khung: LZ1B83GE3E0012111 chở theo gỗ Sa Mộc, có tổng khối lượng gỗ là 32,962m<sup>3</sup> (Ba mươi hai phẩy chín trăm sáu mươi hai mét khối);
- 01 (Một) bản sao Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 23002166, mang tên Đào Quốc Q do Phòng CSGT Công an tỉnh H cấp ngày 04/10/2021;
- 01 (Một) Chứng nhận đăng ký Rơ moóc, Sơm Rơ moóc số 23000037 mang tên Nguyễn Văn Bình do Phòng CSGT Công an tỉnh Hà Giang cấp ngày 28/6/2021;
- 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0105016 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh H cấp ngày 04/10/2021;
- 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 6823525 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh H cấp ngày 05/7/2017;
- 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô mang tên Đào Quốc Quang số 0000133815 do Công ty Bảo Việt H cấp ngày 04/10/2021;
- 01 (Một) Giấy biên nhận thế chấp do Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh H, lập ngày 22/10/2021.

#### **Về phần dân sự:**

- Đối với gia đình bị hại Phan Tà N: Các bên có liên quan tự nguyện thống nhất, thỏa thuận bồi thường dân sự, bị cáo G đã tự nguyện bồi thường về chi phí điều trị, chi phí mai táng, chi phí tổn thất về tinh thần và giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô do ông Phan Tà N điều khiển với tổng số tiền là 365.000.000đ (Ba trăm sáu mươi lăm triệu đồng chẵn). Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị can Giang phải bồi thường gì thêm. Do vậy không đề cập xử lý;

- Đối với hư hỏng, thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 23E1-199.07, chủ sở hữu phương tiện là Phan Chòi Nh đề nghị tự khắc phục, sửa chữa, không yêu cầu Nguyễn Văn G phải bồi thường những hư hỏng của phương tiện, do vậy không đề cập xử lý.

**Tại cáo trạng số:** 26/CT-VKS - VX ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H. Quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn G về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Nguyễn Văn G khai nhận vào khoảng 23 giờ 25 phút ngày 25/02/2022, tại Km 08+100 Quốc lộ 4C đường thành phố H - huyện Q (thuộc địa phận thôn H, xã Th, huyện V, tỉnh H), Nguyễn Văn G điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 23H – 004.72 kéo theo rơ moóc BKS 23R - 003.13 đang di chuyển theo hướng huyện Q đi thành phố H, có hành vi “Giành đường” nên đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 23E1-199.07 đang di chuyển ngược chiều phía trước do Phan Tà N điều khiển. Hậu quả: Phan Tà N chết tại hiện trường. Xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, người đại diện theo pháp luật cho bị hại N vắng mặt, có đơn về việc gia đình bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại và bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, các bên đã thỏa thuận xong phần trách nhiệm dân sự. Đại diện cho gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, không có yêu cầu bổ sung;

Tại phiên tòa ngày hôm nay anh Đào Quốc Q, anh Vũ Tuấn D và ông Phan Chòi Nh là những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có đơn đã nhận lại tài sản của mình không có yêu cầu bổ sung. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã khai tại hồ sơ hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đưa ra chứng cứ đánh giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo; lời khai của bị hại, người đại diện theo pháp luật cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị với HĐXX:

*Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

*Về hình phạt:* Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 36 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 tháng. Giao bị cáo về nơi cư trú theo dõi trong thời gian thử thách;

*Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo G đã tự nguyện bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự cho bị hại và người đại diện cho gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu bổ sung, nên đề nghị HĐXX không xem xét;

Về phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bổ sung, nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 (Một) Giấy phép lái xe ô tô hạng C, số: 310106006104 hạng FC mang tên Nguyễn Văn G do Sở Giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 12/9/2018. Viện kiểm sát đề nghị HĐXX giao lại cho Công an huyện V để quản lý, vì ngày 11/08/2022 công an huyện V ra quyết định xử phạt vi phạm

hành chính và tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe 02 tháng từ ngày 11/08/2022 đến ngày 11/10/2022.

Đối với xe ô tô biển kiểm 23H – 004.72; nhãn hiệu CHENGLONG; Màu sơn: Bạc; Số loại: LZ4251M7DB; 01 (Một) Rơ moóc biển kiểm soát: 23R – 003.13, nhãn hiệu CIMC, số loại KR, số khung: LZ1B83GE3E0012111 chở theo gỗ Sa Mộc, có tổng khối lượng gỗ là 32,962m<sup>3</sup> (Ba mươi hai phẩy chín trăm sáu mươi hai mét khối) kèm theo giấy tờ liên quan gồm:

- 01 (Một) bản sao Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 23002166, mang tên Đào Quốc Quang do Phòng CSGT Công an tỉnh H cấp ngày 04/10/2021;

- 01 (Một) Chứng nhận đăng ký Rơ moóc, Sơ mi Rơ moóc số 23000037 mang tên Nguyễn Văn Bình do Phòng CSGT Công an tỉnh H cấp ngày 28/6/2021;

- 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0105016 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh H cấp ngày 04/10/2021;

- 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 6823525 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh H cấp ngày 05/7/2017;

- 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô mang tên Đào Quốc Quang số 0000133815 do Công ty Bảo Việt H cấp ngày 04/10/2021;

- 01 (Một) Giấy biên nhận thế chấp do Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh H, lập ngày 22/10/2021;

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 23H - 004.72 và Rơ moóc BKS 23R - 003.13 là tài sản của ông Đào Quốc Quang, sinh năm 1985; HKTT: Thôn Ng, xã L, huyện Y, tỉnh H. Xét thấy không cần thiết phải tạm giữ thêm, CQĐT đã ra QĐ xử lý vật chứng số 04/XLVC ngày 10/3/2022 trả lại tài sản và các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu để quản lý theo quy định, do vậy không đề nghị xem xét;

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23E1 - 199.07 và 01 (Một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 23000279, mang tên Phan Chồi Nh do Công an huyện Q cấp ngày 25/02/2021 + 01 (Một) căn cước công dân mang tên Phan Tà Nái, số 002203004405 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 25/4/2021. Xác định chiếc xe mô tô và các giấy tờ trên là tài sản hợp pháp của Phan Chồi Nhàn, sinh năm 1980, HKTT: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh H - Là bố đẻ của Phan Tà Nái và của bị hại. Xét thấy không cần thiết phải tiếp tục tạm giữ, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại các tài sản trên cho Phan Tà Khé, sinh năm 1988, HKTT: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh H - Là người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Tà N để quản lý theo quy định, do vậy không đề nghị xem xét;

*Về án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật;*

Phản tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo G nhất trí quan điểm của Kiểm sát viên đưa ra tại phiên tòa;

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng: Bị cáo G đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt, để bị cáo cải tạo tại cộng đồng và gia đình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**



Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án HĐXX nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị can, ra quyết định truy tố; thu thập chứng cứ tài liệu, vật chứng đã khách quan, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 25/02/2022, tại Km 08 +100 Quốc lộ 4C đường thành phố H - huyện Q (Thuộc địa phận thôn H, xã Th, huyện V, tỉnh H), bị cáo Nguyễn Văn G điều khiển xe ô tô BKS 23H - 004.72 và Rơ moóc BKS 23R - 003.13 đang di chuyển theo hướng huyện Q đi thành phố H, có hành vi “Giành đường” nên đã va chạm với xe mô tô mang biển kiểm soát 23E1 - 199.07 đang di chuyển ngược chiều do Phan Tà N điều khiển. Hậu quả: Phan Tà N chết tại hiện trường, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng. Lời khai của bị cáo G còn phù hợp với lời khai của người đại diện theo pháp luật của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Bị cáo G là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo Giang có giấy phép lái xe hạng FC tại thời điểm xảy ra tai nạn bị cáo không biết mình đã bị cơ quan phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Th tước quyền sử dụng giấy phép lái xe trong thời gian 02 tháng từ ngày 21/02/2022. Bị cáo thực hiện việc điều khiển xe ô tô dẫn đến xảy ra tai nạn, hậu quả chết một người với lỗi vô ý. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 24 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Thông tư số 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Bộ công an - Bộ quốc phòng - Bộ tư pháp - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XIX của Bộ luật hình sự về các tội xâm phạm trật tự, an toàn giao thông như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật;

Theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. ..

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a, Không có giấy phép lái xe theo quy định.

.....

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo G không có tình tiết tăng nặng.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo G chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện khắc phục bồi thường

thiệt hại xảy ra cho bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo G thực hiện hành vi phạm tội khi sử dụng phương tiện tham gia giao thông không có giấy phép lái xe, gây tai nạn làm chết một người, đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn và sự hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ, hành vi mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy nhằm hạn chế các vụ tai nạn giao thông do lỗi của người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông gây ra. Xét thấy cần thiết lên mức án phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, lần đầu phạm tội, bản thân bị cáo luôn chấp hành chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân tại nơi cư trú, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do vậy có đủ điều kiện để áp dụng khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTPATC ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện cho gia đình bị hại đã bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự do vậy không xem xét.

[7] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường sửa chữa xe ô tô do vậy HĐXX không đề cập giải quyết.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 (Một) Giấy phép lái xe ô tô số: 310106006104 hạng FC mang tên Nguyễn Văn G do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Giang cấp ngày 12/9/2018. Viện kiểm sát đề nghị HĐXX giao lại cho Công an huyện Vị Xuyên để quản lý, vì ngày 11/08/2022 công an huyện Vị Xuyên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe 02 tháng từ ngày 11/08/2022 đến ngày 11/10/2022. Xét thấy cần chấp nhận;

[09] Đối với: - 01 (Một) xe ô tô biển kiểm soát 23H – 004.72; nhãn hiệu CHENGLONG; Màu sơn: Bạc; Số loại: LZ4251M7DB; xe cũ đã qua sử dụng;

- 01 (Một) Rơ moóc biển kiểm soát: 23R - 003.13, nhãn hiệu CIMC, số loại KR, số khung: LZ1B83GE3E0012111 chở theo gỗ Sa Mộc, có tổng khối lượng gỗ là 32,962m<sup>3</sup> (Ba mươi hai phẩy chín trăm sáu mươi hai mét khối);

- 01 (Một) bản sao Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 23002166, mang tên Đào Quốc Quang do Phòng CSGT Công an tỉnh H cấp ngày 04/10/2021;

- 01 (Một) Chứng nhận đăng ký Rơ moóc, Sômi Rơ moóc số 23000037 mang tên Nguyễn Văn Bình do Phòng CSGT Công an tỉnh H cấp ngày 28/6/2021;

- 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0105016 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh H cấp ngày 04/10/2021;

- 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 6823525 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Hcấp ngày 05/7/2017;

- 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô mang tên Đào Quốc Quang số 0000133815 do Công ty Bảo Việt H cấp ngày 04/10/2021;

- 01 (Một) Giấy biên nhận thẻ chấp do Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh H, lập ngày 22/10/2021;

- 01 (Một) xe mô tô BKS: 23E1 - 199.07, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE ALPHA, màu sơn: Trắng – Đen – Bạc, xe cũ đã qua sử dụng;

- 01 (Một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 23000279, mang tên Phan Chồi Nhàn do Công an huyện Q cấp ngày 25/02/2021;

- 01 (Một) căn cước công dân mang tên Phan Tà N, số 002203004405 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 25/4/2021;

Sau khi điều tra, xác minh làm rõ nguồn gốc các phương tiện trên, tài sản trên xét thấy không cần thiết phải tạm giữ thêm, căn cứ vào đơn xin lại tài sản của chủ sở hữu tài sản, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã tiến hành trả lại cho chủ sở hữu. Các chủ sở hữu sau khi nhận lại tài sản, không có yêu cầu bổ sung do vậy HĐXX không đề cập giải quyết;

[10] Về án phí: Bị cáo G phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án ngày 23 - 9 - 2022.

Giao bị cáo Nguyễn Văn G về UBND Phường Ng, thành phố H, tỉnh H nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Trách nhiệm dân sự: Không;

3. Về vật chứng: Giao 01 (Một) giấy phép lái xe số 310106006104 hạng FC mang tên Nguyễn Văn G do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 12/9/2018 cho cơ quan thi hành án dân sự huyện V quản lý trong thời gian tước quyền sử dụng đối với Nguyễn Văn G. Khi hết thời hạn tước quyền sử dụng giấy phép lái xe ngày (11/8/2022 đến 11/10/2022) Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn G Giấy phép lái xe trên (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 8 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H)

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn G phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 23 - 9 - 2022); Báo cho người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Người có q lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện V;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện V;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở tư pháp H;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện V;
- Lưu hs, hstha, vp.

**T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***

**Đặng Hồng Tường**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Giàng Seo Nhì**

**Trần Thị Hoài**

**Đặng Hồng Tường**





